| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TD**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2023/HSST
Ngày 19-4-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Trần Tiến Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Kiều Thị Thắng.

Ông Nguyễn Đình La.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Duy Lăng, Thư ký Toà án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:*** Ông Phan Anh , Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trần Công P,** sinh ngày 20 tháng 8 năm 1995; nơi cư trú: Khu V, xã VB, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công C và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Quỳnh A và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

*Bị hại:* Chị Tống Thị Thu H, sinh năm 1978 (Đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Ông Tống Đăng C, sinh năm 1951.

- Bà Lại Thị T1, sinh năm 1956.

Đều cư trú: Khu ĐK, xã QY, huyện TB, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Phùng Đức T2, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: TDP 3 NP, phường TH, thị xã ST, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại*: Anh Tống Thành L, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Khu ĐK, xã QY, huyện TB, tỉnh Phú Thọ, (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Công có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 30/6/2020, có giá trị đến ngày 30/6/2030. Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 09/12/2022, P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19A-317.69 của gia đình P đón khách tại thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ đi Hà Nội. Phương điều khiển xe ô tô theo đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai theo hướng từ tỉnh Phú Thọ về thành phố Hà Nội với vận tốc khoảng 90 đến 95 km/h. P điều khiển xe ô tô đi ở làn đường giáp với dải phân cách cứng phân chia hai chiều đường đi. P quan sát phía trước cách xe ô tô của P khoảng 300m ở làn đường dừng xe khẩn cấp có chị Tống Thị Thu H ở thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc đứng trên đường. P chủ quan cho rằng chị H sẽ không sang đường nên điều khiển xe đi thẳng về phía trước đồng thời quay người sang bên phải cắm sạc điện thoại di động. Khi xe ô tô do P điều khiển đến Km25 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận thôn HT 1, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Do không chú ý quan sát đối với những phương tiện và người đang lưu thông trên đường ở phía trước nên xe ô tô do P điều khiển đã đâm va vào chị Tống Thị Thu H đang đi bộ sang đường theo hướng chếch chéo từ bên phải sang bên trái đường khiến chị H bị hất văng ra nền đường và tử vong tại chỗ.

Tại kết luận giám định tử thi số 3763/KLGĐ-PC09-PY ngày 26/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Nguyên nhân chết của chị Tống Thị Thu H: Chấn thương sọ não.

Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TD đã tiến hành đo nồng độ cồn của Trần Công P, kết quả: Tại phiếu đo nồng độ cồn qua hơi thở hồi 16 giờ 53 phút ngày 09/12/2022 thể hiện kết quả đo nồng độ cồn của Trần Công P là 0,000mg/l.

Tại Kết luận giám định số 3697 ngày 20/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp…trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của Trần Công P gửi đến giám định.

Tại Kết luận giám định số 3667 ngày 16/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu chất

lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Tống Thị Thu H gửi đến giám định.

Tại Kết luận giám định số 3696 ngày 20/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp … trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Tống Thị Thu H gửi đến giám định.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Trần Công P đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Tống Thị Thu H tổng số tiền 150.000.000 đồng. Nay đại diện cho gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Công P.

Về phương tiện tạm giữ: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 19A-317.69, nhãn hiệu Huyndai, loại xe Accent, màu sơn bạc, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1791459, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 19A-317.69, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 330204009043 mang tên Trần Công P. Xác định xe ô tô biển kiểm soát 19A-317.69 là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Công P, ngày 04/3/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô, giấy tờ xe cho bị cáo Trần Công P.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSTD ngày 27/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố bị cáo Trần Công P về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Công P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Công P từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, cấm Trần Công P hành nghề lái xe ô tô thời hạn từ 01 năm đến 02 năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Trần Công P đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng là hợp pháp. Nay đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường thêm gì khác nên không xem xét.

Về xử lý phương tiện tạm giữ: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xác nhận Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 19A-317.69 cùng các giấy tờ xe cho bị cáo Trần Công P là hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo Trần Công P 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 330204009043 mang tên Trần Công P nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Trần Công P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA Á/N:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Công P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm xe và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Trần Công P có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 30/6/2020, có giá trị đến ngày 30/6/2030. Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 09/12/2022, P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19A-317.69 của gia đình P đón khách tại thị trấn CK, huyện CK, tỉnh Phú Thọ đi Hà Nội. Phương điều khiển xe ô tô theo đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai theo hướng từ tỉnh Phú Thọ về thành phố Hà Nội với vận tốc khoảng 90 đến 95 km/h. Khi xe ô tô do P điều khiển đến Km25 đoạn đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận thôn HT 1, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Do không chú ý quan sát đối với những phương tiện và người đang lưu thông trên đường ở phía trước nên xe ô tô do P điều khiển đã đâm va vào chị Tống Thị Thu H đang đi bộ sang đường theo hướng chếch chéo từ bên phải sang bên trái đường khiến chị H bị hất văng ra nền đường và tử vong tại chỗ.

Hành vi của Trần Công P điều khiển xe ô tô đi trên đường cao tốc không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ qua đường đã vi phạm khoản 4 Điều 11 của Văn bản hợp nhất Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ" và đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

"Khoản 4 Điều 11 Văn bản hợp nhất Luật giao thông đường bộ quy định:"…Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ… đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ… qua đường bảo đảm an toàn."

Khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31 quy định: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

…6. Khi có người đi bộ… qua đường;…"

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:"Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;…"

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo được trang bị các kiến thức cơ bản về Luật Giao thông đường bộ, có Giấy phép lái xe, nhưng thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật nên dẫn đến hành vi phạm tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố bị cáo là thương binh, trong vụ án này bị hại là chị Tống Thị Thu H cũng có lỗi một phần là đi bộ vào đường cao tốc nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy, trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lái xe cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo một thời gian nhất định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Việc bị cáo Trần Công P đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng là hợp pháp. Nay đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo Phương phải bồi thường thêm gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý phương tiện tạm giữ: Việc Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 19A-317.69 cùng các giấy tờ xe cho bị cáo Trần Công P là hợp pháp.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 330204009043 mang tên Trần Công P là giấy tờ của bị cáo, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Công P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Công P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Công P cho Ủy ban nhân dân xã VB, huyện CK, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm Trần Công P hành nghề lái xe ô tô thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về xử lý giấy tờ tạm giữ: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Trần Công P 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 330204009043 mang tên Trần Công P nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Trần Công P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện TD;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Công an huyện TD;
- UBND xã VB, huyện CK, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
***(Đã ký)***

**Trần Tiến Dũng**